

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2022/HS-ST

Ngày 18 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bình - Phó Bí thư Huyện đoàn V, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Đặng Duy Niên - Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Trần Phúc H**, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1992 tại tỉnh Nam Định; căn cước công dân số 036092007XXX; nơi cư trú: Thôn TN, xã M, Hện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Đặng Thị X; chưa có vợ; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 03/2012/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2012 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Trần Phúc H 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 9 năm 2011 về tội “Cướp

tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19 tháng 3 năm 2022 đến ngày 25 tháng 3 năm 2022 cHể tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

2. Bị cáo: **Hoàng Thị Th**, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1985 tại tỉnh Nam Định; căn cước công dân số 036185015XXX; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số XX phố P, phường TĐN, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; chỗ ở trước khi bị bắt: Số 65 phố LHS, phường C, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc T và bà Đinh Thị L; có chồng là Nguyễn Viết T (đã ly hôn); có hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19 tháng 3 năm 2022 đến ngày 25 tháng 3 năm 2022 cHể tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

*** Bị hại:**

1. Cháu Phạm Thị Thùy L, sinh ngày 03 tháng 6 năm 2005; người đại diện hợp pháp cho cháu L là chị Nguyễn Thị Thu B, sinh năm 1980 (là mẹ đẻ); đều cư trú tại: Thôn BT, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

2. Anh Đặng Thanh S, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn TA, xã SA, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Anh Đinh Duy Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 7/176 đường TQK, phường N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 3 năm 2022 trên địa bàn huyện V, tỉnh Thái Bình, Trần Phúc H, Hoàng Thị Th đã hai lần cùng nhau thực hiện hành vi Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 07 tháng 3 năm 2022, Trần Phúc H điều khiển xe mô tô Honda Dearm biển số đăng ký 18Z2-1781 chở

Hoàng Thị Th đi trên đường Quốc lộ 10 thuộc khu vực cầu Nhất, xã Dũng Nghĩa, huyện V, tỉnh Thái Bình. Khi H dừng lại hút thuốc lá thì thấy cháu Phạm Thị Thùy L điều khiển xe máy điện biển số đăng ký 17MD2-102.24 đi ngược chiều. Khi cháu L đi qua, H quan sát thấy cháu L có đề 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S, lưng máy màu đỏ, vỏ ốp màu hồng tại học để đồ yếm xe bên trái nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt. H chỉ cho Th nhìn theo cháu L và nói: *"Tao đi xe sát gần lại rồi mày lấy cái điện thoại của con bé kia"*, Th trả lời: *"Được, cứ đi đi để xem thế nào"*. H điều khiển xe máy chở Th đi theo phía sau xe của Linh. Khi đi đến đường ĐH09 thuộc địa phận thôn Vô Thái, xã Dũng Nghĩa, huyện V, tỉnh Thái Bình, thấy trên đường vắng người qua lại, H tăng tốc độ xe máy và áp sát vào bên trái xe cháu L, Th ngồi phía sau dùng tay phải nhanh chóng giật chiếc điện thoại của cháu L để trong học đồ tại yếm xe bên trái. Thấy Th giật được điện thoại, H tăng ga xe bỏ chạy về phía trước, cháu L hô cướp và đuổi theo nhưng không đuổi được. Trên đường bỏ chạy về Nam Định, Th tháo ốp và hai sim điện thoại vứt xuống đường. Sau đó, H và Th mang điện thoại vừa giật được của cháu L đến quán điện thoại "Ngọc Đông" địa chỉ tại số 15, đường T, phường C, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định bán cho anh Đinh Duy Đ (chủ quán) được 700.000 đồng. Số tiền 700.000 đồng, H và Th chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại này, sau khoảng 6 đến 7 ngày, anh Đ đã bán cho một người không quen biết lấy 1.500.000 đồng nên không thu hồi được.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15 tháng 3 năm 2022, Trần Phúc H điều khiển xe mô tô Honda Dearm biển số đăng ký 18Z2-1781 chở Hoàng Thị Th ngồi sau đi đến đoạn đường trước hiên cửa nhà anh Đặng Thanh S ở thôn TA, xã SA, huyện V, tỉnh Thái Bình thì Th phát hiện có hai con chó phốc cảnh, cổ được đeo vòng dạng xích bằng kim loại, đang nhốt trong lồng, trong đó một con chó cái màu lông tam thể nặng 4,2 kg, một con chó đực màu lông trắng nặng 1,2 kg nên Th nảy sinh ý định trộm cắp. Th nói với H: *"Hai con chó đẹp quá, hay là bắt về nuôi"*. H đồng ý và dừng xe ở đường phía trái cách nhà anh S khoảng 03 mét (theo hướng từ nhà nhìn ra). Th xuống xe, quan sát thấy khu vực xung quanh và nhà anh S vắng người nên đi đến vị trí lồng nhốt chó, Th dùng tay phải mở cửa lồng định bắt con chó đực nhưng sau đó Th không

bắt ngay mà đóng cửa lồng lại và đi ra trao đổi với H và thống nhất bắt cả hai con chó. Th tiếp tục tiến lại lồng chó, dùng tay phải mở cửa lồng, tay trái giữ cửa lồng, sau đó dùng tay phải bế con chó cái, tay trái bế con chó đực rồi chạy ra và ngồi lên xe H. H quay đầu xe chở Th và hai con chó vừa trộm cắp được mang về nhà trọ của Th ở phường C, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nuôi.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, cháu Phạm Thị Thùy L có người đại diện là chị Nguyễn Thị Thu B nộp đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an Huyện V, tỉnh Thái Bình. Ngày 19 tháng 3 năm 2022, khi Cơ quan CSĐT triệu tập lên làm việc, Trần Phúc H và Hoàng Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cùng ngày, Th đã giao nộp hai con chó trộm cắp của anh Đặng Thanh S cho cơ quan điều tra. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn quản lý của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số đăng ký 18Z2-1781 cùng 01 chìa khóa xe, 01 quần vải, 01 áo len, 01 mũ bảo hiểm, 01 đôi dép; quản lý của Th 01 mũ bảo hiểm, 01 đôi giày vải, 01 quần.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KLHD ngày 05 tháng 4 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Thái Bình, kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S, lưng máy màu đỏ, đã qua sử dụng, trị giá 700.000 đồng; 01 ốp điện thoại bằng nhựa dẻo màu hồng, họa tiết hình quả dâu, đã qua sử dụng, trị giá 10.000 đồng; 01 sim điện thoại nhà mạng Viettel, số thuê bao 0985097543, đã qua sử dụng, trong tài khoản sim không còn tiền cước, trị giá 50.000 đồng; 01 sim điện thoại nhà mạng Vietnamobile, số thuê bao 0586549388, đã qua sử dụng, trong tài khoản sim không còn tiền cước, trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 810.000 đồng (bằng chữ: Tám trăm mười nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KLHD ngày 19 tháng 4 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 con chó cái, giống chó phốc cảnh, màu lông tam thể, cân nặng 4,2 kg, trị giá 1.200.000 đồng; 01 con chó đực, giống chó cảnh, màu lông trắng, cân nặng 1,2 kg, trị giá 1.000.000 đồng; 02 sợi dây xích cổ bằng kim loại dạng xoắn, đã qua sử dụng, trị giá 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.240.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, mẹ đẻ của Trần Phúc H là bà Đặng Thị X và mẹ đẻ của Hoàng Thị Th là bà Đinh Thị L đã bồi thường cho cháu Phạm Thị Thùy L có người đại diện là chị Nguyễn Thị Thu B số tiền 1.500.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S, cháu L và chị B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H và Th. Anh Đặng Thanh S cũng đã nhận lại hai con chó phốc cảnh và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 43/CT-VKSVT ngày 07 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Trần Phúc H và Hoàng Thị Th về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Cháu Phạm Thị Thùy L và người đại diện là chị Nguyễn Thị Thu B trình bày: Đã nhận đủ số tiền 1.500.000 đồng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra, không còn yêu cầu đề nghị gì.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Phúc H, Phạm Thị Th phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt đối với Trần Phúc H: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt mức án tù 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt mức án tù 09 tháng tù đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ (ngày 19 tháng 3 năm 2022). Về hình phạt đối với Hoàng Thị Th: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1

Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt cho hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 19 tháng 3 năm 2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 18Z2-1781 cùng 01 chìa khóa xe quản lý của H. Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xốp màu trắng đen, 02 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, 02 quần vải dài, 01 áo len dài tay màu nâu xám, 01 đôi giày vải đen, quản lý của H và Th. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Trần Phúc H nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình và xã hội.

Bị cáo Hoàng Thị Th trình bày: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th đều khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị

cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại, biên bản xác định vị trí vụ việc cướp giật tài sản, biên bản xác định hiện trường, biên bản xác định địa điểm các bị cáo bán điện thoại, biên bản quản lý đồ vật của H và Th, các biên bản rà soát camera quản lý hình ảnh, biên bản nhận dạng hình ảnh và các bản ảnh ghi hình người trộm cắp do bị hại cung cấp, các kết luận định giá tài sản; ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 07 tháng 3 năm 2022 tại đoạn đường DH09 thuộc địa phận thôn Vô Thái, xã Dũng Nghĩa, huyện V, tỉnh Thái Bình, Trần Phúc H điều khiển xe mô tô Honda Dearm biển số đăng ký 18Z2-1781 chở Hoàng Thị Th ngồi phía sau cùng thực hiện cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S, lưng máy màu đỏ, vỏ ốp màu hồng, điện thoại có hai sim tại hộc để đồ yếm xe bên trái xe máy điện biển số đăng ký 17MD2-102.24 do cháu Phạm Thị Thùy L điều khiển đi cùng chiều, tổng giá trị tài sản là 810.000 đồng (bằng chữ: Tám trăm mười nghìn đồng). Các bị cáo sử dụng phương tiện là xe mô tô thực hiện cướp giật điện thoại của cháu L một cách công khai sau đó nhanh chóng tẩu thoát, hành vi đó có nguy cơ gây tai nạn, ảnh hưởng về tính mạng, sức khỏe của bị hại, do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại trước hiên nhà anh Đặng Thanh S tại thôn TA, xã SA, huyện V, tỉnh Thái Bình, Trần Phúc H điều khiển xe mô tô Honda Dearm biển số đăng ký 18Z2-1781 chở Th ngồi phía sau thực hiện hành vi trộm cắp của anh S 01 con chó cái, giống chó phốc cảnh, màu lông tam thể, cân nặng 4,2 kg và 01 con chó đực, giống chó phốc cảnh, màu lông trắng, cân nặng 1,2 kg cùng 02 sợi dây xích cổ bằng kim loại. Tổng giá trị là 2.240.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tội “Cướp giật tài sản”, quy định:

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng."

[4] Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tội "Trộm cắp tài sản", quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[5] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th, thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho các chủ tài sản trong việc quản lý, sử dụng tài sản của mình nhất là khi tham gia các hoạt động nơi công cộng. Các bị cáo đều là đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lối sống buông thả, bản tính ham chơi, lười lao động lại muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên đã cố ý thực hiện tội phạm.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội nhưng để có hình phạt phù hợp, cần phân hóa vai trò từng bị cáo trong vụ án, như sau: Trong vụ án, Trần Phúc H là người điều khiển xe mô tô chở Hoàng Thị Th thực hiện hành vi phạm tội, là người nảy sinh ý định cướp giật tài sản và là người trực tiếp bán chiếc điện thoại cướp giật được, số tiền này

các bị cáo cùng chi tiêu hết. Hoàng Thị Th là người nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật điện thoại và trộm cắp tài sản. Do đó, HĐXX xác định vai trò của H và Th trong vụ án là ngang nhau.

[7] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi hành vi cướp giật tài sản vào ngày 07 tháng 3 năm 2022 bị phát hiện, các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường xong thiệt hại cho bị hại cháu Phạm Thị Thùy L có người đại diện là chị Nguyễn Thị Thu B, số tiền là 1.500.000 đồng, cháu L và chị B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do đó, đối với tội cướp giật tài sản các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngày 15 tháng 3 năm 2022, các bị cáo trộm cắp hai con chó của anh Đặng Thanh S có giá trị 2.240.000 đồng nên đối với tội trộm cắp tài sản các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Th được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Riêng đối với bị cáo Trần Phúc H, năm 2012 đã bị kết án về tội “Cướp tài sản” mặc dù bản án đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt, do đó, HĐXX cần cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, mẹ đẻ của Trần Phúc H là bà Đặng Thị X và mẹ đẻ của Hoàng Thị Th là bà Đinh Thị L đã bồi thường cho cháu Phạm Thị Thùy L có người đại diện là chị Nguyễn Thị Thu B trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A3S, số tiền là 1.500.000 đồng. Anh Đặng Thanh S cũng đã nhận lại hai con chó phốc cảnh. Xét thấy, bị hại trong vụ án là cháu L và anh S đều đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác, do đó, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng, tài sản: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 18Z2-1781 cùng 01 chìa khóa xe mô tô, đã qua sử dụng, quản lý của Trần Phúc H là tài sản thuộc quyền sở hữu của H, đây cũng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 đôi dép xốp màu trắng đen có dòng chữ adidas, 02 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh than có họa tiết hình, chữ, 02 quần vải dài màu đen, 01 áo len dài tay màu nâu xám hoạt tiết đen và 01 đôi giày vải đen (đều đã qua sử dụng) cơ quan điều tra quản lý của Trần Phúc H và Hoàng Thị Th, xét thấy các tài sản trên hiện không còn giá trị sử dụng, các bị cáo cũng không có yêu cầu nhận lại, do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về vấn đề khác: Đối với anh Đinh Duy Đ là người đã mua điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S của các bị cáo với giá 700.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, khi mua điện thoại trên, anh Đ không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không có biện pháp xử lý.

[13] Về án phí: Các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th, bị hại cháu Phạm Thị Thùy L có người đại diện là chị Nguyễn Thị Thu B và bị hại anh Đặng Thanh S có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th phạm tội “Cướp giật tài sản” và phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Phúc H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Phúc H 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho hai tội, buộc bị cáo Trần Phúc H phải chấp hành hình phạt 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ (ngày 19 tháng 3 năm 2022).

2.2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị Th 03 (ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho hai tội, buộc bị cáo Hoàng Thị Th phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ (ngày 19 tháng 3 năm 2022).

3. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 18Z2-1781 cùng 01 chìa khóa xe mô tô, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xốp màu trắng đen có dòng chữ adidas, 02 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh than có họa tiết hình, chữ, 02 quần vải dài màu đen, 01 áo len dài tay màu nâu xám họa tiết đen và 01 đôi giày vải đen (đều đã qua sử dụng). (Toàn bộ vật chứng, tài sản đã được cHển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự Huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 13 tháng 7 năm 2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trần Phúc H, Hoàng Thị Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Trần Phúc H, Hoàng Thị Th và bị hại là cháu Phạm Thị Thùy L có người đại diện là chị Nguyễn Thị Thu B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18 tháng 8 năm 2022). Bị hại anh Đặng Thanh S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại và người đại diện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương

